

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 230 /2023/HS - ST.

Ngày 21/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T- TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Cát Tường

Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 257/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2023/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Ú – Sinh năm 1979, ĐKNKTT và chỗ ở; số nhà 79 N 2, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, nghề nghiệp; LĐTD; trình độ văn hóa; 6/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo; không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T và bà Vũ Thị T (đều đã chết); chồng Hoàng Văn T, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004, tiền án, tiền sự không, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967, trú tại; phố 1, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1976, trú tại; phố N 2, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1969, trú tại; phố N2, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

4. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1973, trú tại 120 Nghĩa Sơn 1, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/11/2022, Công an thành phố T nhận được tin báo đối với Lê Thị U về hành vi bán số lô, số đề gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường Tào X. Sau khi tiếp nhận đơn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành triệu tập làm việc đối với Lê Thị Ú và các đối tượng liên quan, cụ thể như sau.

Ngày 21/11/2022, Lê Thị Ú sử dụng điện thoại di động NOKIA 105, màu đen lắp sim số 0376.972.565 để nhắn tin mua bán số lô, số đề với giá mỗi điểm đề tương ứng với số tiền từ 750 đồng đến 800 đồng; 01 điểm đề 3 càng tương ứng với số tiền 900 đồng; 01 điểm lô xiên tương ứng với số tiền 8.000 đồng; 01 điểm lô tương ứng với số tiền 22.000 đồng. Ú đã bán số lô, số đề cho các đối tượng gồm.

Bán cho Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967, trú tại phố 1, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa qua số điện thoại 0975.745.679, tổng số 4.000 điểm đề, mỗi điểm đề tương ứng số tiền là 800 đồng, thành tiền là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Bán cho Hoàng Văn T, sinh năm 1976, trú tại phố N, phường T, thành phố T qua số điện thoại 0945.579.404, tổng số 40 điểm lô, mỗi điểm lô tương ứng với số tiền là 22.000 đồng, thành tiền là 880.000 đồng; 80 điểm đề, mỗi điểm đề tương ứng với số tiền là 750 đồng, thành tiền là 60.000 đồng. Tổng số tiền là 940.000đ (Chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Bán cho Nguyễn Thị T, sinh năm 1969, trú tại phố N2, phường T, thành phố T, qua số điện thoại 0346.665.624, tổng số 50 điểm đề, mỗi điểm đề tương ứng với số tiền 800 đồng, thành tiền là 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng).

Cùng ngày, Lê Thị Ú sử dụng số điện thoại 0376972565 để nhắn tin mua số lô, số đề của Đỗ Thị H, sinh năm 1973, trú tại 120 N, phường T, thành phố T, qua số điện thoại 0965878437 tổng số 3.026 điểm đề, mỗi điểm đề có giá 750 đồng, thành tiền 2.269.500 đồng; 04 điểm lô xiên, mỗi điểm lô xiên có giá là 8.000 đồng, thành tiền 32.000 đồng; 10 điểm lô, mỗi điểm lô có giá là 22.000 đồng, thành tiền 220.000 đồng; 80 điểm đề 3 càng, mỗi điểm đề ba càng có giá là 900 đồng, thành tiền là 72.000 đồng.

Tổng số tiền Lê Thị Ú và Đỗ Thị H đánh bạc với nhau là 2.593.500đ (Hai triệu năm trăm chín mươi ba nghìn năm trăm đồng).

Tuy nhiên, trong các số lô, số đề mà Lê Thị Ú mua của Đỗ Thị H thì Lê Thị Ú đã chuyển 10 điểm lô, 50 điểm đề (Lô 89.67x5đ, đề 08.05x10đ, 00.50.80x10đ), tương ứng số tiền 257.500 đồng của Hoàng Văn T cho Đỗ Thị H, số còn lại Lê Thị Ú giữ lại để tính thắng thua với những người trên, nên số tiền Ú đánh bạc với H tổng là 2.336.000 đồng (Hai triệu ba trăm ba sáu nghìn). Như vậy, tổng số tiền Lê Thị Ú đánh bạc ngày 21/11/2022 là 6.516.000đ (Sáu triệu năm trăm mười sáu nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Y, Hoàng Văn T, Nguyễn Thị T và Đỗ Thị H đã khai nhận hành vi đánh bạc với Lê Thị Ú. Lời khai của các đối tượng này phù hợp với lời khai của Lê Thị Ú và tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được (Bút 63-72; 76-106).

Về cách thức đánh bạc và tính thắng thua, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 30 phút hằng ngày để làm số lô, số đề, người mua, người bán thống nhất số lô, số đề và giá bán với nhau trước khi kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, người mua phải trả tiền cho người bán để được lựa chọn các số lô, số đề, người bán là người nhận mua số lô, số đề của người mua và phải trả tiền thắng nếu người mua trúng thưởng các số lô, số đề và ngược lại nếu người mua không trúng thưởng thì người bán được hưởng toàn bộ số tiền mua số lô, số đề của người đã mua số lô, số đề. Tiền (tiền Việt Nam đồng) được người chơi quy đổi thành “điểm” khi mua số lô đề. Khi trúng thưởng sẽ được quy đổi ngược lại thành tiền, nếu thua sẽ bị mất số tiền mua số lô, số đề ban đầu.

Số đề khi nhắn tin được ký hiệu là “De” “ĐE” “đe” “Đề” “đề” “Dichle” “tongchan” “Đâu” “đâu” “hệ” “he” “kep bằng” “kep lech”, là số có 2 chữ số tự nhiên từ 00 đến 99 do người chơi tùy ý lựa chọn. Mỗi điểm đề tùy theo từng người chơi có giá trị 750 đồng đến 800 đồng, được đối chiếu với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, 01 điểm đề khi trúng được trả thưởng 70.000đ.

Số đề càng khi nhắn tin được ký hiệu là “3c”, là số có 3 chữ số tự nhiên từ 000 đến 999 do người chơi tùy ý lựa chọn. Mỗi điểm đề 3 càng có giá 900 đồng, được đối chiếu với 03 số cuối của giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, 01 điểm đề 3 càng khi trúng được 400.000đ.

Số lô được ký hiệu là “Lô” hoặc “Lô” là số có 2 chữ số tự nhiên từ 00 đến 99 do người chơi tùy ý lựa chọn. Mỗi điểm lô có giá 22.000đ được đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, 01

điểm lô khi trúng được trả thưởng 80.000đ. Nếu kết quả các số lô từ hai lượt trở lên thì số tiền thưởng được nhân lên tương ứng.

Lô tiên khi nhắn tin được ký hiệu là “xin”, là các số tự nhiên từ 00 đến 99 do người chơi tự ý lựa chọn. Xiên 2 gồm 2 số lô khác nhau, xiên 3 gồm 3 số lô khác nhau, xiên 4 gồm 4 số lô khác nhau, nếu các số đã mua bán trùng với kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, 01 điểm xiên 2 nếu trúng được 120.000đ, 01 điểm xiên 3 nếu trúng được 450.000đ, 01 điểm xiên 4 nếu trúng được 1500.000đ.

Đề hệ là tập hợp 08 số đề, ví dụ: hệ 86 gồm các số: 86, 68, 81, 18, 66, 88, 36, 63, hệ đề kép gồm 04 số đề, ví dụ: hệ 16 gồm các số: 16, 61, 66, 11. Đề kép bằng gồm 10 số: 00,11,22,33,44,55,66,77,88,99.

Đề kép lệch gồm 10 số: 05,50,16,61,27,72,38,83,49,94. Đề tổng lẻ là số đề có tổng hai chữ số tạo ra một số lẻ, gồm 50 số, ví dụ: 12, 23, 14... Đề tổng chẵn là số đề có tổng hai chữ số tạo ra một số chẵn, gồm 50 số, ví dụ: 11,13,15...

Ngày 21/11/2022, sau khi mua bán số lô, số đề, các đối tượng đã bị triệu tập làm việc nên không đối chiếu được kết quả xổ số trong ngày và các đối tượng cũng chưa thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 22/12/2022, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an tiến hành phục hồi, trích xuất tin nhắn liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trong điện thoại di động của bị can Lê Thị Ú. Tại bản Kết luận giám định số 8956/KL-KTHS ngày 20/02/2023, của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Hiện tại không tìm thấy dữ liệu tin nhắn SMS trong SIM có liên quan đến nội dung vụ việc. Xác định ngoài các dữ liệu trong ngày 21/11/2022, không thu được các tài liệu khác phản ánh hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề nào khác của bị can Lê Thị Ú (Bút lục 51-52; 56-59).

Ngày 01/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã có Công văn gửi các công ty Viễn thông đề nghị cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến các thuê bao điện thoại, có liên quan đến hành vi đánh bạc. Theo kết quả thông tin cung cấp của các Công ty Viễn thông thì không có các thông tin, tài liệu gì khác liên quan đến hành vi đánh bạc ngoài ngày 21/11/2022 của các số điện thoại 0975.745.679; 0945.579.404; 0340.665.624; 0965.878.437 của Nguyễn Thị Y, Hoàng Văn T, Nguyễn Thị T và Đỗ Thị H (Bút lục 107-228).

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, có số IMEI 1: 358906073960300, số IMEI 2: 358906073960318, lắp sim số 0376972565, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Thị Ú, sẽ chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, để xử lý theo quy định.

Đối với các điện thoại của Nguyễn Thị Y, Hoàng Văn T, Nguyễn Thị T, Đỗ Thị H, quá trình điều tra các đối tượng khai báo đã mất, không nhớ chính xác vị trí làm rơi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc về hành vi phạm tội của mình như kết luận của Cơ quan điều tra đã xác định.

Cáo trạng số 202/CTr-VKS ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Thị Ú về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Phản luận tội đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt như quyết định của bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị Ú từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định, truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo 2.336.000đ; Nguyễn Thị Y: 3.200.000đ; Hoàng Văn T: 940.000đ; Nguyễn Thị T: 40.000đ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, nguyên nhân dẫn đến phạm tội để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì, Hội đồng xét xử tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Các căn cứ định tội đối với bị cáo: Về lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay so với lời khai của bị cáo đã khai trước đây tại cơ quan điều tra đều có sự thống nhất, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng đã thu được, cùng tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Do động cơ muốn hưởng lợi bất chính, ngày 21/11/2022, trên địa bàn phường T, thành phố Thanh Hóa, Lê Thị Ú đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề cùng một số đối tượng gồm; Nguyễn Thị Y, Hoàng Văn T, Nguyễn Thị

T và Đỗ Thị H, số tiền của Lê Thị Ú đã đánh bạc có tổng là 6.516.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận; hành vi của Lê Thị Ú đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Đối với Nguyễn Thị Y, Hoàng Văn T, Nguyễn Thị T và Đỗ Thị H đã có hành vi mua số lô, số đề với Lê Thị Ú, do số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đ, chưa đủ định lượng để phải chịu TNHS, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an thành phố T xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tính chất vụ án: Nhằm hưởng lợi bất chính bị cáo đã sử dụng điện thoại cá nhân để liên lạc và thông qua tin nhắn để chuyển các dữ liệu thỏa thuận mua bán số lô, số đề với nhau, căn cứ vào kết quả xổ số trong ngày để xác định được thua bằng tiền. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn tạo ra những tiền lệ xấu đang được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm, thậm chí hành vi này còn ảnh hưởng lớn đến đời sống, kinh tế và hạnh phúc của mỗi gia đình, đồng thời còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh loại tội phạm khác. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng, giáo dục đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm hình sự (TNHS) của bị cáo: Trong vụ án này bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

[4]. Về biện pháp tư pháp: Đối với khoản tiền bị cáo dùng vào việc phạm tội và Cơ quan Công an thành phố T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng chưa thu số tiền bắt hợp pháp sung nộp vào ngân sách do vậy cần được áp dụng Điều 47 của BLHS để truy thu tịch thu sung nộp vào ngân sách Nhà nước. Hiện tại bị cáo chưa thanh toán cho các đối tượng mua bán số lô, số đề với nhau. Do vậy, cần truy thu của bị cáo Lê Thị Ú số tiền đánh bạc là 2.336.000đ, truy thu của các đối tượng gồm; Nguyễn Thị Y số tiền 3.200.000đ, của Hoàng Văn Tùng số tiền 940.000đ, của Nguyễn Thị T số tiền 40.000đ để sung nộp ngân sách Nhà nước.

[5]. Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại thu được của bị cáo là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ; khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 47 của BLHS, khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án để áp dụng đối với bị cáo.

- Tuyên bố: bị cáo Lê Thị Ú phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Ú 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Thị Ú cho UBND phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

- Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 2.336.000đ (Hai triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn) đồng của bị cáo Lê Thị Ú, truy thu của các đối tượng gồm; Nguyễn Thị Y số tiền 3.200.000 (ba triệu, hai trăm ngàn) đồng, của Hoàng Văn T số tiền 940.000 (chín trăm bốn mươi ngàn) đồng, của Nguyễn Thị T số tiền 40.000 (bốn mươi ngàn), để tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, có số IMEI 1: 358906073960300 điện thoại gắn kèm sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong, thu giữ của

Lê Thị Út theo biên bản giao nhận vật chứng số 175/2023/THA ngày 23/ 5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Quyết định bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. T;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Cơ sở giam giữ Công an TP. T;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. T.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Hoa

